

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C1  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2019/DS-ST

Ngày 14/6/2019

“V/v tranh chấp bồi thường  
thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C1 -TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Văn Vương**

*Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Bà **Trương Thị Diễm**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thủy Triều** – Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C1 tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Hồng Lan** – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 142/2018/TLST-DS ngày 20/12/2018 về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà **Hoàng Thị Q** - sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.(có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hoàng Thị Q là ông **Trần Văn S***  
*– Luật sư thuộc văn phòng luật sư V – Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. (có mặt).*

**Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị L** – sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.(vắng mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị L là bà **Nguyễn Thị Minh T***  
*– Luật sư thuộc văn phòng luật sư T – Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa.*

Nơi cư trú: TDP N, phường B, TP C1, tỉnh Khánh Hòa;  
(có mặt).

**Người làm chứng:**

- Bà **Mai Thị Ngọc Tr** – sinh năm 1975  
Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)
- Ông **Nguyễn Xuân H** - sinh năm 1970  
Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam P, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm ngày 12/10/2017, và trong qua trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hoàng Thị Q trình bày:***

Ngày 26/4/2017, bà Nguyễn Thị L đã gây mâu thuẫn với gia đình bà Hoàng Thị Q và chủ động dùng tay, chân tấn công bà Q, không dừng ở lại ở đó bà L còn dùng miệng cắn đứt vành tai trái của bà Q sau đó bà Q được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Tại giấy chứng nhận số 2817/CN của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa vết thương vành tai (T) lộ sụn dài 08 cm, sau khi sự việc xảy ra bà Q đã làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự, cơ quan điều tra đã thụ lý và giải quyết, sau đó ban hành quyết định trưng cầu giám định thương tích; tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226 ngày 18/10/2017, kết luận tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (bảy phần trăm). Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C ban hành Quyết định không khởi tố. Nay, bà Q yêu cầu bà L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 66.733.000 đồng bao gồm:

Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa gồm tiền thuốc, viện phí, (có hóa đơn): 2.917.000 đồng

Tái khám do nhiễm trùng tại bệnh viện Quân Y 87 (có hóa đơn): 1.526.000 đồng.

Tiền thuê phương tiện (taxi) đưa đi cấp cứu và tái khám (có hóa đơn): 3.050.000 đồng

Tiền mất thu nhập thực tế của bà Q không lao động được trong thời gian điều trị 16 ngày và 04 ngày phục hồi sức khỏe là 20 ngày (20 ngày x 400.000 đồng) = 8.000.000 đồng.

Chi phí cho người chăm sóc trong thời gian điều trị 16 ngày (09 ngày ở bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, 07 ngày tại bệnh viện Quân y 87) là 16 ngày x 300.000 đồng = 4.800.000 đồng.

Tiền tổn thất về tinh thần 12 tháng: (12 tháng x 1.370.000 đồng) = 16.440.000 đồng.

Tiền thẩm mỹ (cắt thịt ở đùi để vá vành tai) 30.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Q yêu cầu bồi thường bổ sung tiền thẩm mỹ là 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bà Hoàng Thị Q chỉ yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập thực tế của bà Q không lao động được trong thời gian điều trị 16 ngày và 04 ngày phục hồi sức khỏe là 20 ngày (20 ngày x 300.000 đồng) = 6.000.000 đồng, tiền thẩm mỹ (cắt thịt ở đùi để vá vành tai) 30.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất về tinh thần 12 tháng theo mức lương cơ bản là 1.390.000 đồng: (12 tháng x 1.390.000 đồng) = 16.680.000 đồng.

***Tại bản tự khai người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Minh T trình bày:***

Thương tích của bà Hoàng Thị Q không phải là do bà Nguyễn Thị L gây ra, do đó không có phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Việc bà Q yêu cầu bà L phải bồi thường cho bà tổng số tiền 66.733.000 đồng do đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà là không có cơ sở nên bà L không chấp nhận. Bà Nguyễn Thị Minh T yêu cầu Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà Q.

Ngày 12/6/2019, Tòa án nhận được Văn bản từ chối nhận ủy quyền của bà Nguyễn Thị Minh T và Công văn số 12/VP về việc đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự của văn phòng luật sư T. Do đó bà Nguyễn Thị Minh T chuyển tư cách người tham gia tố tụng là Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị L.

***Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 3 năm 2019, người làm chứng bà Mai Thị Ngọc Tr trình bày:***

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/4/2017 tại trước nhà bà Mai Thị Ngọc Tr thuộc thôn T, xã C, thành phố C1, bà Tr tận mắt chứng kiến bà Nguyễn Thị L và bà Hoàng Thị Q xô xát đánh nhau, bà L ôm vật bà Q, bà L dùng tay ôm đầu bà Q và há miệng ra cắn vào tai trái bà Q rất mạnh, bà Q la lên. Khi đó bà đang đứng sát bà L và bà Q để can ngăn hai người nên bà Tr thấy rất rõ. Bà Tr thấy vậy nên cố gắng dùng sức kéo bà L ra. Lúc này, bà Q mệt, không nói được gì nên ngồi thở, một lúc sau bà Q mới nói được là “con L nó cắn đứt tai tôi” và bà Q đưa cho ông Nguyễn Xuân H là chồng của bà Tr xem một miếng da. Khi đó bà Tr mới nhìn thấy tai trái bà Q bị mất khoảng nửa vành tai.

***Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 3 năm 2019 của người làm chứng ông Nguyễn Xuân H trình bày:***

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/4/2017 tại trước nhà ông Nguyễn Xuân H thuộc thôn T, xã C, thành phố C1, ông H tận mắt chứng kiến bà Nguyễn Thị L và bà Hoàng Thị Q ôm vật nhau, bà L ôm đè bà Q ở chỗ gốc cây dừa thuộc đất của ông H tiếp giáp với đường bê tông liên thôn. Lúc này cũng có vợ ông là bà Mai Thị Ngọc Tr đang đứng can ngăn. Ngay sau khi bà Q và bà L không còn xô xát với nhau nữa thì ông H tới gần chỗ bà Q đang đứng thì bà Q đưa cho ông H một miếng da, ông H tưởng là miếng da tay nên ông H cầm thì nghe bà Q nói bà L vừa cắn đứt tai bà Q và bà Q quay phần tai trái cho ông H xem thì ông H thấy bà Q mất khoảng  $\frac{1}{2}$  vành tai.

***Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:***

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình tiến hành giải quyết vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn Hoàng Thị Q đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Riêng người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Minh T đã vi phạm quy định về nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu yêu cầu của nguyên đơn. Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa Tiền chi phí điều trị gồm tiền thuốc, viện phí, (có hóa đơn): 2.917.000 đồng

Tái khám do nhiễm trùng tại bệnh viện Quân Y 87: 1.526.000 đồng.

Tiền thuê phương tiện (taxi) đưa đi cấp cứu và trong thời gian điều trị là: 3.050.000 đồng.

Tiền mất thu nhập thực tế của bà Q không lao động được trong thời gian điều trị 16 ngày và 04 ngày phục hồi sức khỏe là 20 ngày (20 ngày x 300.000 đồng) = 6.000.000 đồng.

Chi phí cho người chăm sóc trong thời gian điều trị 16 ngày (16 ngày x 300.000 đồng) = 4.800.000 đồng.

Tiền tổn thất về tinh thần 12 tháng: (12 tháng x 1.390.000 đồng lương cơ bản) = 16.680.000 đồng.

Tiền thẩm mỹ (cắt thịt ở đùi để vá vành tai) 21.930.000 đồng

Buộc bà Nguyễn Thị L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Q số tiền là 56.903.000 đồng. Bà L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.845.150 đồng.

***Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:***

- Đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa ngày 26/4/2017 (bản gốc);
- Hóa đơn bán lẻ ngày 10/5/2017 số tiền 310.000 đồng(bản gốc);
- Hóa đơn bán lẻ ngày 26/4/2017 số tiền 314.000 đồng (bản gốc);
- Hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 100.000 đồng khám chứng thương (liên 2 bản chính);
- Hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 229.500 đồng thuốc khám (liên 2 bản chính);
- Hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 20.000 đồng (liên 2 bản chính);
- Hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 1.931.800 đồng tai mũi họng (liên 2 bản chính);
- Giấy ra viện Hoàng Thị Q bệnh viện Quân y 87 ngày 22/5/2017 (bản chính);
- Phiếu thu bệnh viện Quân y 87 thanh toán viện phí số tiền 1.525.640 đồng (bản chính);
- Bảng kê thanh toán tiền ra viện của bệnh viện Quân y 87 số tiền 1.525.640 đồng. (bản chính);
- Bảng báo giá dịch vụ salon &spa Nga beauty (bản chính);
- Giấy chứng nhận thương tích của bà Hoàng Thị Q của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa ngày 04/5/2017 (bản photo);
- Quyết định giải quyết khiếu nại số 100 ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C1 (bản chính);
- Ảnh chụp của bà Hoàng Thị Q (bản chính);
- Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 331 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C1 ngày 30/4/2018;

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa ngày 18/10/2017.

- Biên bản ghi lời khai của Trịnh Đình Đ, Đỗ Văn B, Trịnh Đình Th, Nguyễn Xuân H tại Công an xã C.

- Bản tự khai của Trịnh Đình Th, Lê Nhật N, Trịnh Đình D, Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi lời khai của bà Hoàng Thị Q, Trịnh Đình D, Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi lời khai tại Cơ quan điều tra công an thành phố C1 của Trịnh Đình D, Hoàng Thị Q, Trịnh Đình Đ, Trịnh Đình Th, Nguyễn Xuân H, Mai Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị L, Đỗ Văn B.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh xác định hiện .

- Biên bản xác minh ngày 02/7/2018 của Công an thành phố C1.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào ý kiến tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đương sự, đề nghị của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Hoàng Thị Q yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa giải quyết buộc Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Theo quy định tại Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng bà Mai Thị Ngọc Tr và ông Nguyễn Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị L và người làm chứng bà Mai Thị Ngọc Tr và ông Nguyễn Xuân H.

[2]. Về nội dung vụ án: Bà Hoàng Thị Q rút một phần yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là 64.973.000 đồng bao gồm:

Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa gồm tiền thuốc, viện phí, (có hóa đơn): 2.917.000 đồng

Tái khám do nhiễm trùng tại bệnh viện Quân Y 87: 1.526.000 đồng.

Tiền thuê phương tiện (taxi) đưa đi cấp cứu và tái khám: 3.050.000 đồng

Tiền mất thu nhập thực tế của bà Q không lao động được trong thời gian điều trị 20 ngày (20 ngày x 300.000 đồng) = 6.000.000 đồng.

Chi phí cho người chăm sóc trong thời gian điều trị 16 ngày (16 ngày x 300.000 đồng) = 4.800.000 đồng.

Tiền thẩm mỹ (cắt thịt ở đùi để vá vành tai) 30.000.000 đồng

Tiền tổn thất về tinh thần 12 tháng: (12 tháng X 1.390.000 đồng) = 16.680.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị L là bà Nguyễn Thị Minh T yêu cầu Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Q.

Trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/4/2017, tại khu vực thuộc thôn T, xã C, thành phố C1, bà Nguyễn Thị L đã gây mâu thuẫn với gia đình bà Hoàng Thị Q và đã có hành vi chủ động dùng tay, tấn công bà Q, không dừng lại bà L còn dùng miệng cắn đứt vành tai trái của bà Q. Sau đó bà Q được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Tại giấy chứng nhận số 2817/CN của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa vết thương vành tai (T) lộ sụn dài 08 cm, sau khi sự việc xảy ra bà đã làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự, cơ quan điều tra đã thụ lý và giải quyết, sau đó ban hành quyết định trưng cầu giám định thương tích; tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226 ngày 18/10/2017 kết luận tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (bảy phần trăm). Ngày 30/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C1 đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 331. Ngày 04/9/2018, bà Hoàng Thị Q có đơn khiếu nại Quyết định không khởi tố hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C1 đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại. Kết quả kiểm tra xác minh khiếu nại như sau: Khoảng 17 giờ ngày 26/4/2017 bà Q và bà L xảy ra xô xát với nhau, trong quá trình xô xát bà L đã dùng răng cắn đứt một phần vành tai của bà Q gây thương tích hiện tại là: 07% (bảy phần trăm). Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bà L không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Theo hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa bà Q vào viện ngày 26/4/2017 ra viện ngày 04/5/2017. Do đó Tòa án xác định:

Vào chiều ngày 26/4/2017, tại khu vực thuộc thôn Tân H, xã C, thành phố C1, bà Nguyễn Thị L đã có hành vi gây thương tích cho Hoàng Thị Q, bà Q phải điều trị thương tích từ ngày 26/4/2017 đến ngày 04/5/2017. Vì vậy, bà Hoàng Thị Q yêu cầu bà L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ, phù hợp với Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

[3] Đối với chi phí thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm:

[3.1] Về chi phí khám chữa bệnh: Hóa đơn bán lẻ ngày 10/5/2017 số tiền 310.000 đồng (bản gốc); hóa đơn bán lẻ ngày 26/4/2017 số tiền 314.000 đồng (bản gốc); Hóa đơn bán hàng của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 100.000 đồng khám chứng thương (liên 2 bản chính); Hóa đơn bán hàng của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 229.500 đồng thuốc khám (liên 2 bản chính); Hóa đơn bán hàng của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 20.000 đồng (liên 2 bản chính); Hóa đơn bán hàng của bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa số tiền 1.931.800 đồng tai mũi họng (liên 2 bản chính); Phiếu thu bệnh viện Quân y 87 thanh toán viện phí số tiền 1.525.640 đồng (bản chính); tổng cộng: 4.430.940 đồng. Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự đây là chi phí hợp lý của việc cứu chữa người bị thiệt hại nên chấp nhận.

[3.2] Về tiền mất thu nhập thực tế của bà Q không lao động được trong thời gian điều trị: Bà Q vào viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa lúc 20 giờ 14 phút ngày 26/4/2017, ra viện ngày 26/4/2017, chẩn đoán khi vào khoa điều trị: Vết thương vành tai; bà Q vào viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa lúc 15 giờ 23 phút ngày 27/4/2017, ra viện ngày

04/5/2017, chẩn đoán khi vào khoa điều trị: Vết thương mất  $\frac{1}{2}$  vành tai trái (S013); bà Q vào bệnh viện Quân y 87 lúc 08 giờ 57 phút ngày 15/5/2017, ra viện 16 giờ 01 phút ngày 22/5/2017; chẩn đoán khi vào khoa điều trị là viên sụn vành tai trái ngày thứ 20 do người cắn; tình trạng bà Q ra viện: Khỏi và 04 ngày phục hồi sức khỏe. Do đó, bà Q yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập thực tế của bà Q 20 ngày, mỗi ngày 300.000đ. Như vậy, tiền mất thu nhập thực tế của bà Q là 6.000.000đ. Căn cứ vào Điều 590 Bộ luật dân sự đây là chi phí hợp lý người bị thiệt hại nên chấp nhận.

[3.3] Về tiền công người chăm sóc: Bà Q yêu cầu bồi thường tiền công chăm sóc 16 ngày, mỗi ngày 300.000đ thành tiền 4.800.000 đồng là phù hợp với tiền công lao động phổ thông tại địa phương. Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự đây là chi phí hợp lý người bị thiệt hại nên chấp nhận.

[3.4] Tiền thuê phương tiện (taxi C1 – N) đưa đi cấp cứu vào ngày 26/4/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607878) với số tiền là 500.000 đồng; Tiền thuê phương tiện (taxi N – C1) lượt về vào ngày 26/4/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607884) với số tiền là 500.000 đồng; Tiền thuê phương tiện (taxi C1 – N) đưa đi cấp cứu vào ngày 27/4/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607839) với số tiền là 550.000 đồng; Tiền thuê phương tiện (taxi N - C) lượt về vào ngày 04/5/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607897) với số tiền là 500.000 đồng; Tiền thuê phương tiện (taxi C1 – N) đưa đi tái khám tại bệnh viện Quân y 87 vào ngày 15/5/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607831) với số tiền là 500.000 đồng; Tiền thuê phương tiện (taxi N – C1) lượt về vào ngày 22/5/2017 (Biên lai cước phí RECEIPT 0607900) với số tiền là 500.000 đồng. Tổng cộng là 3.050.000 đồng. Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự đây là chi phí hợp lý người bị thiệt hại nên chấp nhận.

[3.5] Về tổn thất tinh thần: Bà Q yêu cầu bồi thường tổn thất cho bà là 12 tháng theo mức lương cơ bản là 1.390.000 đồng. Căn cứ vào thương tích của bà Q thì mức yêu cầu tổn thất tinh thần là cao so với thực tế nên chỉ chấp nhận một phần, cụ thể: 10 tháng x 1.390.000 đồng = 13.900.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với Điều 590 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[3.6] Tiền thẩm mỹ: Bà Q mất một phần vành tai trái có gây cổ tật nhẹ tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 7%. Bà Q yêu cầu bồi thường tiền thẩm mỹ (cắt thịt ở đuôi vá vành tai) là 30.000.000 đồng; bà Q chưa đi thẩm mỹ, Căn cứ thông báo giá dịch vụ ngày 08/5/2019 của bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Nha Trang cung cấp bảng báo giá dự kiến dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ đối với trường hợp này như sau:

Công phẫu thuật tạo hình vành tai bằng vật liệu tự thân hay tổng hợp 8.000.000 đồng, Khám có đặt lịch + Xét nghiệm tiểu phẫu cơ bản là: 1.530.000 đồng, Thuốc và vật tư tiêu hao là 6.000.000 đồng, Khám tiền mê 300.000 đồng, Kỹ thuật gây mê lưu lượng thấp 800.000 đồng, Lưu viện 4.500.000 đồng, Chăm sóc sau phẫu thuật: Thay băng cắt chỉ là 200.000, Tái khám theo hẹn sau phẫu thuật là 300.000 đồng, Căn cứ vào thương tích của bà Q thì mức yêu cầu thẩm mỹ là cao so với thực tế nên chỉ chấp nhận một phần, cụ thể thành tiền 21.930.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với Điều 590 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền bà L phải bồi thường cho bà Q do sức khỏe bị thiệt hại là 54.110.940 đồng.

**[4] Về án phí:**

Bà Nguyễn Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của bà Q được Tòa án chấp nhận theo khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể: 54.110.940 đồng x 5% = 2.705.547 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 26, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 584 và 590 Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2, 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Hoàng Thị Q.**

1. Buộc bà Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Hoàng Thị Q với số tiền là 54.110.940 đồng (Năm mươi tư triệu một trăm mười nghìn đồng chín trăm bốn mươi đồng).

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải nộp 2.705.547 đồng (*hai triệu bảy trăm lẻ năm nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của bà Q được Tòa án chấp nhận.

4. Quy định: Kể từ ngày bà Hoàng Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị L không thi hành khoản tiền phải bồi thường cho bà Q thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn Bà Hoàng Thị Q có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn bà Nguyễn Thị L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- *VKSND TP CI;*
- *THADS TP CI;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

**Trương Văn Vương**